

# Lục Tỉnh Tân Văn

## 六省新報

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

GIÁ BÀN:  
Đơn - 1/2, Trung - 1/2 và Sơ - 1/2

GIÁ BÀN:  
ĐƠN - 1/2, LÃO, ĐẠI - PHÁP VÀ THUỐC ĐIA.

POUR LES ABONNÉS, s'adresser à SAIGON: Aux bureaux de Journal.

5 SAIGON: Aux bureaux de Journal. 5 SAIGON: Aux bureaux de Journal. 5 SAIGON: Aux bureaux de Journal.

Một năm . . . . . 5 00  
Sáu tháng . . . . . 3 00  
Ba tháng . . . . . 2 00

Một năm . . . . . 5 00  
Sáu tháng . . . . . 3 00  
Ba tháng . . . . . 2 00

Một năm . . . . . 7 00  
Sáu tháng . . . . . 4 00  
Ba tháng . . . . . 2 25

Một năm . . . . . 7 00  
Sáu tháng . . . . . 4 00  
Ba tháng . . . . . 2 25

On s'abonne sans frais dans tous les bureaux de poste.

ADMINISTRATION  
RÉDACTION

ADMINISTRATION  
RÉDACTION

ADMINISTRATION  
RÉDACTION

ADMINISTRATION  
RÉDACTION

ADMINISTRATION  
RÉDACTION

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

ĐƠN ĐOẠT - NGUYỄN-V. CỎA

### MỤC-LỤC

1. - Tô hòa lập tại Versailles.
2. - Âu-châu diễn báo.
3. - Quan Thông-Độc vãng Cánh-thơ.
4. - Chính chiến quốc tặc.
5. - Mất của lại đại người.
6. - Cảnh liệt quí tướng sĩ Tombôta.
7. - Phần quan báo.

8. - Thông báo.
9. - Văn-nguyên.
10. - Một khó khăn cũ để phụ.
11. - Hướng truyền.
12. - Đông-Pháp báo tin.
13. - Oan kia theo mãi.

## TỜ HÒA LẬP TẠI VERSAILLES

(tiếp theo)

### Nước Ru-ma-ni (Roumanie) trở nên lớn

Nước Ru-ma-ni thuở xưa vẫn cũng là một cuộc đất của dân Slave ở, gọi là đất Dacie, nên người ở trong đây, kêu là dân Dace. Thời năm 405, Trajan, vua Romain, đặt Balkans, chiếm lấy Dacie, dân thuộc địa Latin mới tràn qua ở đó. Bởi có dân đất Dacie, đến ngày nay là dân nước Ru-Ma-Ni, máu La-tin nhiều hơn máu Slave.

Dân Thuộc địa La-Tin qua ở Dacie thì thế-kỷ thứ bảy, thì dân số đã đông; chừng ấy mới lập Moldavie và Valachie làm hai tỉnh thành mà xưng Bá. Nhưng bởi thế còn yếu đuối, nên muốn dựng tự-do tự-trị, khỏi thọ phong nơi đại-quốc, hai thành, phải cống sứ cho nước Turquie (Hồi-Hồi) từ năm 1392 cho tới 1716, tình ai ba trăm hai-mươi-bốn năm, biết bao là của. Năm 1716, dân Dacie thám thía mở mang, nghĩ mình chịu thiệt hằng năm cống sứ cho Turquie vậy ư, mới toan hòa lén với Nga dựng ma cây sừng với Nga (đời vua Pierre 1er) làm không xê Turquie, phải bị Turquie chiếm trị, Turquie diệt tất cả quyền dân Dacie, một là không bỏ-huân, nghĩa là chiếm trị đời đời, chẳng hạn tới mấy trăm năm mà giao thành trả đất, hai là không dựng tuyền cứ.

Tướng dân Dacie phải chịu làm thân trâu ngựa cho dân Turquie đây dọa kiếp kiếp đời đời, chẳng dễ may, tới năm 1829 - tình ra Turquie chiếm trị cũng đã 113 năm - Rút-xi (Nga) mới giành lại được. Nhờ có vậy, mới có tờ hòa lập tại thành Andrinopôl năm 1829, trả hai thành Moldavie và Valachie cho dân Dacie. Từ đây, hai thành, thành nào tôn chúa-tể thành này, như thuở mới tự lập vậy. Tới năm 1857, Cossac dựng tôn một mình làm chúa-tể hai thành Moldavie và Valachie, từ ấy hai thành mới có tín liên-liên-tặc.

Qua tới năm 1878, hội Vạn-quốc nghị hòa hội tại thành Berlin (nước A-lô-Nam) mới nhìn cho hai thành

Moldavie và Valachie dựng quyền tự-tri tự-do, lại nhìn cho hai thành hiệp nhau dựng nên một nước, để hiệu nước Ru-Ma-Ni. Lập quốc hiệu dựng ba năm nghĩa là tới năm 1881, nước Ru-ma-ni lập quân-chủ, tôn đức hoàng Charles de Hohenzollern lên ngôi.

Lấy đây mà suy, thì nước Ru-Ma-Ni tuy mới nên danh - tình tới ngày nay đây - chưa đầy năm mươi năm, mà nước vẫn đã dựng thành trên một ngàn tám trăm năm trước. Đất chẳng rộng bao nhiêu; hai tỉnh thành Moldavie và Valachie nhập lại, thì có 131.000.000 thước vuôn, dân số ước gần sáu triệu, vì bị một lúc trong thế kỷ thứ 18, các nước chung quanh như là Âu-Hồng (Autriche-Hongrie) Bão-nhĩ(Bulgarie) Nga-quốc (Russie) tràn lấn, chím đoạt hết nhiều. Tỉnh ra một cõi Transylvanie, dân số gần hai triệu rưỡi, một cõi Bukovine, dân số 730 ngàn với một phần đất thuộc cõi Banat ở Temesvar thuộc Âu-Hồng cường đoạt; một cõi Bessarabie, dân số gần hai triệu thì Nga lấy, Ru-ma-ni chỉ còn có hai tỉnh thành Moldavie với Valachie một phần đất Dobroudja thôi.

Tới năm 1914, nỗi giặc Âu-châu, nước Ru-ma-ni vì Pháp với Nga, mở rộng cửa cho Nga đem binh vào hiệp với binh mình mà phá Âu-Hồng và Bão-nhĩ. Chẳng dễ dàng đánh nửa chừng, Nga vụt sanh tội loạn, đập đổ vương quyền mà bỏ, làm Ru-ma-ni còn có một mình tồn địch. May nhờ Pháp đem binh sang tiếp mà tiếp cũng chẳng nổi, vì một là đang sa xa xuôi hiểm trở, hai là ít binh, nên bị binh Bão-nhĩ (Bulgars) tràn lên chiếm Dobroudja, còn binh Âu-Hồng-Đức tràn qua Moldavie mà vây phủ.

Ru-ma-ni vô kể khổ thì, từng phải bỏ tay, nhậm mất phủ cơ con Táo. May nhờ Liên-hiệp thành cơ, diệt chúng quân mà khôi hoàn, mới là dựng nước Ru-ma-ni lại được. Chẳng

nhiều đổi tặc thù ra, lấy đất lập cho Ru-ma-ni mà thôi, tờ hòa lập tại thành Versailles, khoản luận về nước Ru-ma-ni. Liên-hiệp vì Ru-ma-ni nhiệm làm là buộc đất cũ trả về người cũ.

Nga quốc (Russie) trả đất Bessarabie; Âu-Hồng (Autriche-Hongrie) trả đất Bukovine, đất Transylvanie, với hai phần ba đất Banat de Temesvar.

Làm ra nước Ru-ma-ni, nhờ một buổi công, một tất lòng mà dựng trở nên một đại quốc. Ấy cũng nhờ ơn Liên-hiệp mà như là Pháp hết lòng cứu cố mới dựng vậy. Thế thì từ đây, nước Ru-ma-ni kinh trong Pháp-quốc lại càng hơn nữa.

L. T. T. V.

### Mua thuốc lá của nhà

Nên hút những hàng thuốc rời ngon chế tạo tại nhà máy thuốc lá Hanói.

Kẻ ra máy thứ sau này:

Thuốc liệu « Con gà »

« Con voi »

« Đông-minh »

Thuốc Cigarettes

Đông hộp 50 điếu hay 100 điếu.

Vấn rồi 10 điếu hay 20 điếu.

Máy hàng thuốc này:

Annam trồng

Annam chế tạo

Annam bán

Annam nên dùng.

### Âu-châu diễn báo

HAVAS.

Paris, le 12 mai 1920

#### Tờ hòa với nước Turquie

Ngày nọ, cũng trong khốn Âu-châu diễn báo, Bôn-bô cũ diễn tin về bản quốc-phái của nước Turquie đã sang tới thành Versailles, nghe đư bản cũng chức quốc Liên-hiệp về tờ hòa bình giải giáp, và Turquie, phe của Đức-tặc, đã thất cơ bình, thức thù lại bằng từ ấy.

Nay có tin báo rằng tờ hòa của nước Liên-hiệp lập, từ ngoài đó điều, để giao lời tay bản quốc-phái Turquie bữa 11 mai.

Chưa biết bản quốc-phái Turquie định liệu như hà, chứ trong tờ hòa ấy, có khoản giao huộc.

10 - Turquie phải để cho đất Arménie, đất Mésopotamie và đất Syrie tự-tri, phải cho một nước trong Liên-hiệp gồm có, trên cơ hội Vạn-quốc liên-minh liên duyệt;

20 - Turquie phải chịu để cho đất Hadjaz tự-tri tự-do, song Hadjaz phải liên giữ đất Mecca và Médine, để thuộc thì cho dân Musulman lui tới;

30 - Thành Constantinople là đô kinh nước Turquie còn ở nước Turquie;

40 - Mọi công các phải bình cho dân Vạn-hang qua lại, bất luận công thì bình hay là sự sự các công này;

50 - Phải hội 400 lính xưa đã lập để giữ các phá biến ấy;

60 - Nước Turquie chẳng còn có binh quyền chỉ cả thấy, trừ ra binh trấn-phủ (Gendarmerie) Turquie đáng để 35.000 quân giữ trong nước mà thôi;

70 - Nước Turquie phải giao nạp cho chức quốc Liên-hiệp tài cả binh khí thủy và bộ.

Ấy là mấy điều quan trọng hơn hết trong tờ hòa, đời coi bản quốc-phái Turquie xin chăm-chê thế nào, sau rồi sẽ liếp.

#### Pháp với Đức

Trước cũng đã có diễn tin, vì Đức-quốc bắt tuân những điều đã giao huộc trong tờ hòa, muốn đực mưu cầu hườn dựng mà chờ dịp để mưu vãn lại bề ách, lại đem binh vào vùng Ruhr là phần đất trung-lập, đất cấm, nên Pháp-quốc với Bỉ-lợi-Thời phải đem binh chím lấy thành Francfort, Darmstadt, và văn vùng buộc Đức phải rút binh ra khỏi vùng Ruhr, để lại một phần y số tờ hòa đã định.

Nay Đức mới đã đem binh xuất ngoại đất Ruhr, xin Pháp với Bỉ-lợi-Thời rút binh trả thành mới chím, bên hữu-giang Rhein lại cho Đức.

Pháp với Bỉ-lợi-Thời chịu, song đợi phải quan coi có tờ chẳng rồi sẽ.

Paris, le 15 Mai 1920.

#### Cũng về vụ đất Ruhr

Pháp đã đánh đàm bình xuất ngoại thành Francfort đáng trả thành lại cho Đức, song Pháp hãy còn chờ Đức rút số binh dư ra khỏi đất Ruhr. Hễ Đức rút hết số binh dư ra khỏi Ruhr, thì Pháp trả thành, bằng chừng thì không trông gì Pháp trả. Mà tới nay quan phải đi coi có quá binh Đức ra khỏi đất Ruhr chăng, chưa thấy hồi bằm.

Vậy phải chờ tờ bằm ra thế nào, mới biết Pháp rút binh và trả thành Francfort lại cho cũng chăng.

### Quan Thông-Độc vãng Cánh-thơ

Quan Thông-Độc Le Gallen cùng quan thông tin của ông Desteyan vãng Cánh-thơ, đi địa nơi bữa 15 Mai, tới thăm giờ sớm mai. Hai mai may cả công tới một lượt; thiên hệ trong tình và các linh gần tự coi như huy.

Quan Chú-tỉnh Boudineau, tự chủ vít làm thương nơi trận, hãy còn làm ẽ-minh, song cũng nghiêm tiếp quí quan trong hậu.

Sớm mai, quan Thông-Độc vãng thăm quan chú-tỉnh Robin quán sức. Thấy là một sự nhiệt nghiệp không công khuyết tâm chít nào Đọa viêng nhậ-thương, có quan thầy Vănệ nghiêm tiếp. Viêng nhậ-thương rồi, quí quan viêng trưởng con trai và trưởng con gái trong tiền.

Ông Vigorie, địa-hội, định vụ thánh tăng làm tự-niệm lại ở giờ chiều.

Thật cũng có khi số thiên hạ tự coi song theo tên thế. Ấy là đầu Pháp-Việt tương thân đó.

Rượu mạnh hiệu DEJEAN đã thơm mà lại ngọt  
 làm cho những tay thạo rượu thầy đều khen ngợi  
 Chỉ một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi

Chân-chỉnh Quốc-tục

(Tiếp theo)

**Bài phiên của Bộ-lễ tâu :**  
 Nay tiếp vụ có mặt lục rằng :  
 Vàng châu dụ có một khoản :  
 « Muốn cho nước trị dân giàu, thời  
 cốt phải tùy theo phong tục, bổ sự  
 tế mà đôi lấy sự hay. Nước ta là  
 nước văn-hiến, nên tục thường  
 nhiều việc xa phí. Tức như những  
 lễ quan, hôn, tang, tế, thường bày  
 ra làm tiệc lớn, rước mời thân thích  
 yếu âm linh-đình mới là mĩ quan;  
 làm như thế thời kẻ giàu đã phải  
 hư phí, mà người nghèo tất phải lụy  
 về sự mượn vay. Vậy các lễ đã kê  
 trên này nhân dân phải nên tùy theo  
 giàu nghèo làm cho kiệm ước, vụ  
 cho phải lễ là đủ v. v.

Lại tiếp Nội-các lục rằng : Kỳ  
 triều ngày 21 tháng chín, vàng điện-  
 sắc có một khoản : Dụ về những  
 việc xa xỉ trong các lễ quan, hôn,  
 tang, tế phải nên tinh tiết, nào là  
 sự yến ẩm, nào là các hạng đồ giấy,  
 phải nên xét đồ gì nên dùng, đồ gì  
 không nên dùng thì phải cấm, lại  
 phải xét trong những lễ ấy cái gì nên  
 đổi, cái gì nên để, cốt cho được tinh  
 tiết rồi thông lục cho dân biết mà  
 vâng theo. »

Kinh vàng châu dụ rõ thấy lượng  
 Thánh-minh thấu tỏ dân tình thật  
 là vì nước vì dân mà lòng trên thương  
 dân đau vậy.

Vả những lễ quan, hôn, tang, tế  
 vàng nghị định của quốc triều ta  
 trước, đã có phép hay, « năm Gia-  
 Long thứ 30 chuẩn định : hễ con  
 trai cưới vợ, con gái gả chồng, lễ  
 cưới phải tùy nghi mà châm chước.  
 Trong sáu lễ tùy theo nhà giàu nghèo,  
 không được vì sự hôn nhân mà phải  
 làm khổ cam ruộng. Còn làng xóm  
 lấy tiền « cheo » thời chỗ giàu một  
 quan hai, chỗ vừa sáu tiền, chỗ

nghèo ba tiền, người ở làng khác  
 cho bội thâu lên. Lễ tang, lễ tế :  
 hễ dân trong làng có tang, công cần  
 của làng xóm giúp đỡ, giàu nghèo  
 nhiều ít tùy nơi nhà tang, không  
 được viên lễ mà yếu sách. Đến như  
 thờ phật thờ thần lễ phẩm, cũng  
 cũng không được xa phí quá. Tuy  
 những lễ ăn mừng lớn cho đình  
 heo xôi, không có, nạp thế tiền ba  
 quan : lễ nhỏ gà xôi, không có, nạp  
 thế tiền một quan năm. » Thế mà  
 ngày tháng lễ qua, lòng người dễ  
 nhác. Ở dưới quê-mùa cũng có chỗ  
 không theo lệ cũ, hoặc cây mình là  
 quyền hành, hoặc bị theo tình tục  
 đua nhau xa xỉ triền-nhiệm lâu  
 ngày hành lễ tục, chẳng khi nào  
 cùng. Nếu không tùy nghi mà định  
 lệ lại cho dân biết mà theo, thời là  
 cái tệ xa xỉ, càng nhiều thêm mãi.

Nay xin theo từng khoản châm  
 chước sửa lại cho hiệp với thời và  
 cho dân dễ theo.

Thần bộ xin tâu nhờ Thánh-thượng  
 tái-định cho rồi sẽ xin thông lục cho  
 dân trong ngoài tuân hành.

Những khoản kê sau này :

1° Lễ cưới.  
 Từ rày về sau hễ hai họ kết hôn  
 rồi hạn trong ba tháng (trừ có tang  
 ngoài) phải cho đi cưới.

Nhà giàu sang dùng một đôi bông  
 tai vàng, một đôi vòng vàng, một  
 mâm trầu rượu...

Nhà bình thường một đôi bông  
 tai vàng, một mâm trầu rượu...

Nhà nghèo một mâm trầu rượu  
 bán con không kê).

Nhà gái không được cổ-sách.  
 Việc khoản đãi cốt vừa phải, không  
 được xa phí quá.

Còn thời xin theo nghị định niên  
 hiệu Gia-long. Lại vàng lời sắc cải  
 chánh khoản kỳ hạn cưới xin trước  
 lại rằng : Từ một tháng đến một  
 năm (trừ người có tang).

2° Lễ tang : Từ rày hễ ai có tang,  
 xin hạn : quan thời một tháng, dân  
 thời một tuần phải trừ cho xong  
 (trừ ở thành phố và khi có thời  
 chướng).

Lễ điện tế : quan được dùng heo  
 dân dùng heo xôi một lễ mà thôi.  
 Ngày đưa đám, làng xóm không  
 đưa hộ (trừ người ở ngụ xa làng  
 xóm phải thuê). Chôn cất xong,  
 người giàu cho dùng một lễ heo  
 xôi; người thường cho dùng một lễ  
 heo xôi; người nghèo cho dùng một  
 mâm trầu rượu để tạ ơn, lễ họ  
 không được yếu sách sự ăn uống.

Lễ đưa đám không được dùng  
 cờ trống, hò đưa linh, và đồ minh-  
 khí v. v.

Những bà con bạn bè tới thăm ;  
 chủ có tang lấy cách giản tiện chỉ  
 đãi trầu rượu mà thôi.

3° Lễ tế (trừ kỳ chạp riêng thời  
 cho tùy tình).

Từ rày đình chùa miếu các làng  
 một năm cho họp tế một lễ Kỳ-an  
 (tức xuân, tế thu họp lại một); lễ vật  
 cúng, làng lớn cho dùng bò, làng  
 nhỏ cho dùng heo xôi. Làng nào có  
 nhà thờ văn-thánh, một năm được  
 dùng một lễ heo xôi để giữ lệ cũ.

Ở các chùa bất cứ tiết lễ gì chỉ  
 được dùng hương đăng, trầm trà  
 mà thôi.

Còn các sắc minh-chỉ, xin nên  
 cho thực dụng như cũ, chỉ đồ mã,  
 nộm, xin cấm hết.

4° Các lễ ăn mừng như thăng  
 quan hạ thọ xuất lão, khao-vọng,  
 nhà nào có dự lễ, chỉ được  
 tùy theo sức nhà mà làm vụ  
 cho tùy nghi, không được xa xỉ như  
 là bàn tiệc to lớn, hát xướng đôi ba  
 ngày.

Các đình miếu cho dùng một lễ  
 heo xôi, nghèo thời một mâm trầu  
 rượu, yết thần là đủ, làng xóm không  
 được viên theo tục lệ mà đòi.

Những các khoản trên ấy giao các  
 quan địa phương thông sức cho dân  
 tuân theo và thường phải kiểm xét  
 nếu có ai trái xin chiếu theo luật  
 trị tội.

Mắt của lại đại người

Tôi ở Bắc-kỳ mới vào, một hôm  
 đi chơi các phố ở Saigon, trông  
 quang cảnh thì sầm uất thật, song  
 xem các phố thì chỉ thấy khách-tru  
 và chà-và chiếm cả các cửa hàng,  
 còn ta thì lễ tế quá hiah như người  
 mình đến ngụ cư mà buôn bán vậy.  
 Nhân khi tôi hết thuốc là, tìm tiệm

ta mua, thì không thấy, bắt đắc dĩ,  
 phải vào tiệm Khách-mua; thường  
 thuốc hiệu quả cầu (Globe) ngoài tôi  
 bán có 12 xu mà không thấy bán 15 xu,  
 tôi không biết giá nên mới hỏi rằng :

« Sao chủ bán đắt quá thế,  
 thường tôi mua có 12 xu mà thôi,  
 sao đây bán tới 15 xu ? »

Ấy tôi lấy một cách tử tế mà phàn  
 nàn vậy mà họ giật phứt gói thuốc  
 tôi đương cầm trên tay và trả lời  
 một cách rất khinh bỉ rằng :

« À, cái này bán giá đó thôi đó,  
 mua thì mua không mua thì thôi đó !  
 Sao không tới tiệm 6-năm mà mua  
 cho rẻ, tí ti không bán nữa ! »

La thật ! cách buôn bán gì mà già  
 man quá thế vừa mắng vừa lấy tiền,  
 mà hàng bán cũng chạy, lợi lấy  
 vẫn nhiều. Tôi nghĩ mà giận quá,  
 rá nước mắt mà đi ra, không mua  
 nữa, đành nhĩa thêm có hơn để  
 người khinh bỉ.

Trước tôi ở ngoài Bắc thường  
 nghe nói rằng : người mình đã biết  
 tính ngộ lại mà khai hóa cho công  
 thương để sau này khỏi phải mất  
 công, gánh vâng đi đò sông Ngô, ai  
 ngờ bây giờ tôi vào tới nơi mới rõ !

Tôi hỏi ra có người bảo tôi rằng :  
 trước người mình cũng đã có cố  
 động về việc buôn bán, đã nhiều ông  
 nhiệt thành lập tiệm, song bán cho

Liên trưởng phụng điều cải lương



Bay lâu người Annam  
 thường đứng lên đòi của  
 China mà đi đến phụng tụy  
 nhiều sắc thuế họ không  
 đồng ý, nhưng vì có chất  
 tinh thần ai trang nhà trong  
 mấy câu chữ, nên không bị  
 được.

Đến nay tiệm bà Harel ở  
 đường Catinet, môn bài 76  
 có bán đủ kiểu trang hoa  
 theo cách phương tây, có  
 danh tiếng bấy lâu nay, mà  
 nay lại dùng trang hoa ấy  
 mà bán thêm chứ nhơ hay là  
 bán cho người xem rồi  
 phải cho bà trách khời  
 cái hoa mà vô lý của tiệm  
 Harel mà lại giữ động máy  
 móc của thân ái của phụng  
 tụy nhà Nam ta.

Thấy một sự tình thế  
 hiệp thời nghi, nên liền  
 qua tìm xin bố cáo cho  
 đồng nhân rõ biết.

Hàng bà Harel lại có dịp  
 đồng một người danh sĩ  
 về các câu hoặc là bán  
 hoa, hoặc là câu đối diển  
 văn, rất hiệp theo tình cảnh  
 mọi người.

Vậy xin chư vị ai có muốn  
 mua thì gọi thợ mà nói hết  
 ý của mình muốn dùng  
 của chất làm sao, thì đến sẽ

đồng như nguyện. Như chư vị có đi chơi Saigon, xin ghé tại nhà bà Harel,  
 môn bài 76 đường Catinet, mà xem thì tường tất.

Ở đây bản-quân có in hành cái liên thư cho khán-quan rõ thấy.  
 Xung quanh thì bóng như trang hoa tây, còn ở giữa thì lại có bản chữ  
 « Một tập diển cổ ».

Một thứ thuốc lá nên hút

Người Nam-Việt cứ phàn nàn rằng bác  
 đồng thiếu không đủ dùng, cũng là tràn  
 ra ngoại-quốc. Sao không biết rằng ở tại  
 mình cứ đi mua thuốc lá của nước Trung-  
 hoa, của xứ Algérie cũng những nơi khác,  
 mà gây nên cái bệnh tương ấy ?

Vậy chỉ nên mua thuốc lá của ĐÔNG-  
 DƯƠNG YÊN-TẠO CÔNG-TI. vì những  
 thuốc ấy trồng ở đây theo những phương-  
 pháp thích-hợp, chế ở đây theo những  
 cách-thức đặc-biệt, khiến cho thuốc lá ấy  
 là thứ thuốc ngon hơn tất cả các thứ  
 thuốc ở ngoại-quốc đem vào.

Vậy nên hút thuốc của hiệu CỎ,  
 hiệu SCAFFERLETT; thuốc lá của hiệu  
 CỎ, FAVORITES, ALLIÉS, v. v. cũng  
 những xi-gà hiệu MANDARIN, BOUQUET,  
 LORUS, và NARCISSE là những thuốc của  
 ĐÔNG-DƯƠNG YÊN-TẠO CÔNG-TI chế ra.  
 Vì hút thuốc ấy tức là giúp những người  
 đồng-bang trồng thuốc, và chế thuốc ấy.  
 Mà lại giữ được tiền bạc không mà  
 ra ngoại quốc vậy.

HỜI NGƯỜI ANNAM

Chờ nên lớn thuộc của Ngoại-quốc với thuộc Xứ Algérie là Thuộc-địa Langsa. Hễ biết lựa thuốc rời và thuốc điều

trái đất ở xứ Algérie mà hút, thì tức là dùng đồ thổ sản Algérie quá thiệt là đồ thổ sản

Đại-pháp và chẳng có thứ thuốc nào ngon bằng

Hãy nên hút thuốc hiệu TRÁI-ĐẤT

dắc đi, thường ngoài tôi 15 xu, si răng; và thế, mà thôi, ...

ai? — Ai mua mà bán! Người mình không thích đồ mình, đồ bán ở hàng Annam không tốt! Đồ Annam mà vào tay các chủ bán thì dầu xấu cũng hóa tốt, dầu mất cũng hóa rẻ!

Nguyễn-v. Khanh (số 431), gốc ở Sadee (Nam kỳ) Trần-v.-Ngu (số 122) gốc ở Vinhlong (Nam-kỳ) tự tư dĩ hậu bị mất quyền thọ dụng trong ti chánh trị và các ti Thuộc-địa. Chỉ định này sẽ ăn hàng trong quan Báo Đông-Pháp và trong quan báo khác trong thuộc-địa.

Chệc làm to Chệc Tông-Viêm 38 tuổi, mới bị bắt vì tội đoạt 2500 \$00 của chủ nó tá Trang-Dương, buôn bán ở đường Chaigneau, số 18. ...

tên Võ-văn-Huyền, 38 tuổi, đồng ở đường Frédéric Drouhet, mới bị bắt giải Tòa, tên Nghe vì tội giết thác tên Nguyễn-văn-Dương, 21 tuổi, lại còn muốn giết luôn tên Nguyễn-văn-Giỏi nữa. Tên Huyền thì đồng lõa với Nghe.

Đầu đón thay, nhục nhễ thay; vừa mất của vừa đại người mà để người lại cười cho nữa. Không biết đến ngày nào đồng-báo ta mới xóa ruột mà hiệp nhau đua chen vào trường thương giới, để kẻo lại những sự thiệt thòi ấy; chứ cứ như ngày nay mỗi thì có lẽ không bao giờ mà được cái bi vọng đó.

Hanoi le 30 Avril 1920. Thế-hành cho quan Tổng-Thống, Quan Tổng-thư-ký. Ký tên: Monguillot.

Đánh lộn Hôm 11 Mai, hồi 7 giờ sáng, một đám bạn chèo ghé chém lộn nhau quá đỗi tại cội cò Thủ-ngự. Tên Phan-Khương, 32 tuổi, bị một dao nơi dạ dưới, huyết lưu mưng đìa, chử vào nhà thương Cholon, qua 40 giờ rưỡi, chết. Một tên nữa là Nguyễn-văn-Mười, 29 tuổi, bị một vết thương nơi sau lưng, ngang bụng, phía tả, đem vào nhà thương Giadinh.

Hai nàng tiên thi vô Nguyễn-thị-Ba, 26 tuổi, gái lâu xanh số 40, đường Lareyniere số 198 và Nguyễn-thị-Liêu kêu thị-Ky, 24 tuổi, cũng gái lâu xanh, số 2, cũng đường Lareyniere, giành mỗi hàng đánh lộn với nhau, niều lần niều cò, xé quần xé áo, la-ma-tả in ôi. Lĩnh bắt đặc lại bắt tra hỏi rồi cho về lo làm ăn, đừng tham nữa.

Lâm-văn-Thinh, Kẽ qua đường.

Cùng liệt qui trúng số Tombola Nhiều vị trúng số Tombola của hội Dựng bia kỷ-niệm tướng sĩ Trận-vong, có gọi thơ cho Hội-từ-đồng hội Báo-chương xin với số 1180 số 1180 tại nơi.

Việc một trong nước GIẢ BẠC VÀ GIẢ LỬA Giá bạc khoảng nước 121 00 Giá lửa, ta 100 kilô thì tới nhà máy Chơ lớn theo trị lợi 750 tới 800

Xe hơi Ngày 12 này, hồi 11 giờ rưỡi trưa, tại góc đường Pellerin và Taberd, Nguyễn-văn-Tinh, 16 tuổi, học coi máy xe hơi tại « Garage-Taberd », cỡi xe máy bị xe hơi số C. 1328 đụng té bầm mình phải điếu vào nhà thương Cholon. Xết ra lỗi này tại tên Tinh nên mới đụng. Và lại Tinh bị vít nhẹ, vợ nhà thương bữa trước bữa sau ra, lại ông M... là người coi máy xe hơi đụng đó, cho 5 \$00, nên không kêu nại chi cả.

Văn Uyển (Variété littéraire) Cụ Đông-các Nguyễn-hữu-Bái, tuy ở trong hàng-các, thanh-phẩm đã vì chính sự hao phí biết bao nhiều là tinh thần trí lực mà đi, nhưng mà lòng vẫn thường vui-ra thú ngậm-vịnh; — mỗi khi xúc cảnh hững hoải, cụ thường phát ngôn làm bài tuyệt-điệu, — kinh-dở trong hàng quan lại đã có tiếng tên cụ làm « thi-ông », thật cũng là nan-tác, cho hay văn chương nước ta đời nào cũng có tay kiệt tác vậy. — Mới rồi cụ cò làm bài thơ luật, gọi viêng kể từng-chinh, nhân lúc quan Tuấn-vũ Quảng-ngải Đệng-ngọc-Oánh sang Pháp làm đại-biêu Nam-triêu ngày hội lạc-thành chia thừ các trạng-vong tương-sĩ! Bài thơ rất hay, khiến người 'ọc đến sinh lòng cảm-khái biết bao là tinh năng vi nước vì nhà, tưởng rên lục ra đây để hải nội chừ quan nhàn làm.

Phân quan Báo Partie officielle Vinh bất tự dụng. Số 1229 — Quan Tổng-thống Đông-Pháp, chiếu y chỉ dụ ngày 20 Octobre 1911. .... Chiếu y điều thứ 15 lệ phép đã định ngày 12 Février 1916 chỉ về phận tự-vinh tỉnh nguyên sang Pháp. Chiếu y điện tin Thượng-bộ (Thuộc-địa) số 199 ngày 11 Février 1920. Định. Những tên. Nguyễn-v. Quê kêu là Qui kêu là Lo (số 139) gốc ở thành phố Cholon (Nam-kỳ) Trần-văn-Tot (số 5257), gốc ở tỉnh Vinhlong (Nam-kỳ).

Mười tám tuổi Cô Ng.-thị-Thọ, nghề bán hàng bông, nhà ở đường hẻm Aux Fleurs, số 25 cở rằng cô có nuôi một đứa con nuôi tên Tờ-thị-Kèo, nay 18 tuổi, đã có nhiều nơi găm gét, mà cô chưa chịu cho cô thấy nó còn nhỏ (l), còn khi (h) để một đôi râm lụa cho nó trông đấ! Chẳng dè nó đã lớn khôn rồi mà cô không hay cứ cầm nó lại, nó mới tức neo giá 120 \$ (0 mà đi mà. — Một cò. Thím Nguyễn-thị-Vàng, ở đường hẻm Pellerin, số 18, lại cở rằng đứa ở của thím tên Thị-Sáu Liêm, cở 18 tuổi, ăn cắp của thím một cây dù lục-cọn và một mớ áo quần kỹ màt. — Hai cò. Chác hai cò té này đã gặp thầy rước về học phép tiên rồi đả!

Cũng là xe hơi Tên Lê-văn-Tiêu, 41 tuổi, kéo xe kéo số 859-C, ở đường bộ 7, cở rằng xe y chở một ông tào xa-tri đương chạy ngon đăm, bị một cái xe hơi số 425 đụng nhằm y té nhào, ông tào sang qua đó bay ngựa chạy thẳng màt, để một mình y lại chịu sưng cớm tay. Xe hơi ngừng y lại một chốc rồi một người Tây ngồi trên biều Chauffeur mở máy chạy màt. — Bị nhà thương.

Sát nhơn Tên Lê-văn-Nghe, 28 tuổi, dân làng Tân-sơn-Nhì (Giadinh) nghề thợ sơn và

chạy xuôi cửa như hoàng là chụp đại hải. Lại nên qui hóa thay hai chữ «hi-mô» thay là nói tới mô mà ý vẫn thay sáng hoặc; thay là «ngâm-thanh» thay là «tự dụng tận nhất sinh tâm» đó vậy.

### Xe hơi đưa bộ hành

(T. C. X. C. T.)

Kể từ ngày 20 Mãi tới đây, tôi khởi sự đưa bộ hành bằng xe hơi từ Cholôn di Tâyninh và Tâyninh về Cholôn.

**GIỜ CHẠY**  
— Bưởi sớm mai. Bưởi chiều. — Tại Tâyninh (ngang chợ rap hát bóng Kéo), đúng 1 giờ chạy.  
Rất tiện cho hành khách cùng người đi nói xin nghiệm tình chiều cò.

NGUYỄN-VĂN-TỐ

### Mối khó tham, cũ để phụ

Tham mới phụ cũ là cái tình cả cảm của người đời, của những kẻ vô nghĩa vô đạo, nhưng mà mới có lẽ tham được, thời cũ mới mong phụ; chỗ cũ như mới vẫn không thì mới tham được chút chút may may, mà cũ đã toan phụ, thế thời cũ ra nghĩa lý gì, cương thường gì cho xứng cái địa vị của một đấng nam-nhi, há lại chẳng hổ thẹn với bộ râu mày mà mình thường đeo những hàng lông ru!

Một bác tăng-chính ở làng kia, trước khi bác sang Pháp thời nhà cửa đã to, vợ con rách rưới, cũng vì cố buồn bực, sự bán khố ấy mà bác đánh đem thân đi chốn sa-trường.

Cách vài ba năm mới về nhà; bác nay lập công đã thành toại, tuy là không có danh dự gì lắm, nhưng cũng có một đôi chút vinh vang; tay có cái lon, ngực có vài cái may-day là danh dự đó, là vinh vang đó, mà quá thật thế, bác xưa nay vốn một người ở chôn chôn thôn quê-hạ, thói tục trong vách rã mái rời, không còn ai thèm muốn trông thấy cái cảnh ngộ đời bại bản của mình, nay bỗng nhiên mà có danh dự, có vinh hiển, thời khiến cho bác phơi phơi mừng rỡ cái cảnh ngộ mới, chỉ cho vui sướng

hơn xưa. Đứng là ra thời sinh lòng vô-kim-tự-tích, bác nên thương người đã đứng chân cái khổ sở cũng mình là vợ, đến nơi rách nát thì có mình chun đút thúng ngày là cái nhà; hai nhân vật ấy là đáng qui đáng trọng mới phải.

Ài ngờ lòng bác chớ phải thế, mà lại toan phụ rẫy chính cũ người xưa! Lệ thay! không rõ là bác nghĩ bác sẽ làm nên chức phận gì, bác đã chắc chắn gì vào đầu chưa, mà mỗi ngày từ mai đến chiều bác cứ mang bộ áo mũ da, tay thời lon, ngực thời may-day, chun mang giày, cò chun bỏ ghê, bộ ngan-trẻ chồng ngược, hai tay vòng tròn trước ngực, đi tới đi lui, đứng rồi lại đi, chỉ nhắm nhĩa cái nhà bác ở chừng như bác có ý bả bình, vì cái nhà bác không được trang trí gì sang, như là ca-giêc nơ, ô-tên kia kia, bao là xinh đẹp trong khi bác đã từng ở từng thầy nơi chốn viên phượng. Bác nhắm nhĩa một hồi rồi đi, phải một tiếng to, rồi đang hai tay thàng, ngang ra mà xoay vòng một cái, rồi bác lại chỉ trở một mình, ý như tưởng bác muốn làm thành kiểu nơ thức kia, mà nay đang trở tính kiểu mẫu; ấy là lòng bác có ý muốn phụ phàng chôn ở. Còn như kể đến nỗi bác phụ phàng người vợ hiền của bác mới tham thương thay!

Từ khi bác về nhà đến nay, thời bác ra tình ý phụ rẫy người vợ, đánh đập mây dứa con, chẳng biết vì có gì mà cứ thây bác đánh vợ chười con mười ngày như một, đến nỗi vợ phải trốn con phải tránh ngon roi dũa của bác, lắm khi phải mang cả cái lưng mẩu đó, cái mặt thịt rơi mà chạy ngỡ ngỡ giữa đường, trăm người trông thấy đều thương hại.

Vi người đàn bà ấy là một người liêu thê, biết điều thờ chồng, nuôi con, biết đạo thờ cha kính mẹ trong mấy năm bác cách xa dậm nghìn mà chỉ va ở nhà một mực làm ăn buôn bán, hao nhiều tiền bạc gửi về đến để đánh lại và đem những việc xứng đáng cả, không hề có học làng phí một đồng.

Bác tăng chính cứ một bề hành hung như thế đã hơn mười năm hôm nay, đến nay thây bác nổi nóng bác làm một trận rất kịch liệt; vợ con dưới hết, nhà cửa phá tan; thế mà gương bác có làm thế nào cho như lòng bác ước ao, có đẹp đẽ, có mới mẻ gì đâu mà toan sinh lòng ham mới phụ cũ. Té ra bác phá tan nhà

cửa rồi cũng cứ đó mà chun vào, còn dưới hết vợ con rồi chưa rõ ai là trường nam ai là mù-màn.

Tóm lại mà bàn mấy lời rằng chẳng qua cái kiện-thức bác tăng chính này rất hẹp hòi mà lòng tham dục của bác lại rộng to lắm, đã thế mà lại là một người vô nghĩa lười đạo nên mới bỏ hết luân lý cương thường. Ai ơi! thầy đó xem đó mà nghĩ mà suy.

Tôi chỉ dùng có một thứ giấy NIL mà thời giấy này là thứ giấy văn thuộc địa. Tôi biết của một mình hãng Denis Frères đại lý khắp cả Đông-Pháp.

### Hương truyền

**KỂ LƯỢC CHƯƠNG TRÌNH HỘI.**  
Tiết thứ nhất, nói về tên chỉ bản hội: Lập hội tại Kinh-đô — lựa người có tư-cách tốt cho đi học các khoa thiết nghiệp ở bên nước Đại-Pháp.

Tiết thứ nhì, nói về hội-viên: Lựa hai người có danh-vọng làm chánh phó Giám-đốc-Quan, dân, dân bà đều được vô hội, nhưng phải có phẩm hạnh tốt mới được; các tỉnh đều có đặt người làm đại biểu.

Tiết thứ ba, nói về chức trách hội viên: Mỗi năm đến cuối tháng 12 Tây thì hội nghị một lần, để bàn những việc cần trong hội.

Tiết thứ tư, nói về cách lựa học trò.

Lựa các trò có văn bằng trung học và văn bằng sơ học, mà phải có tư chất phẩm hạnh tốt. Trung học làm lớp tiên phái; sơ học làm lớp dự bị. — Con quan chừng ba phần, con dân chừng bảy phần.

Tiết thứ năm, nói về tài chánh bản hội:

Mỗi có phần 10\$,00. — Mỗi năm góp làm hai lần — ai góp được 1/

năm, thời được làm — « Trưởng cứu hội viên » góp một lần cả số bạc 10 năm, thời được làm — « Trưởng cứu hội viên » góp một lần cả số bạc 10 năm, thời được làm — « Sang lập hội viên. »

Tiết thứ sáu, nói về tin ký và-huy chương của bản hội:

Huy chương chia làm năm hạng. Phần những giấy mực trong hội đều có đóng dấu hiệu riêng.

Cái thau biết nói: Gần xóm Phước-quả có ông kia lấy nghề tiền thuê tiền góp mà phong lưu. Một hôm ông mới viết nợ được cái thau đem về dùng. Cái thau đồng xưa mà to, đựng được nhiều nước lắm. Tối hôm ấy ông mới một thau nước thời ấy đem ra bê nhà chỗ có bóng cây xô tới vén quần áo lên chùi rửa-lấy làm thích lắm.

Rửa xong, ông sắp lưng đi vô, chưa kịp bước đưa ở ra cái, thì nghe cái thau có tiếng động. Ông ngoảnh lại ngó thì thấy cái thau tự nhiên ở dưới đất bay bổng lên cao rồi xa lữa ra; ông thất kinh lên tiếng hỏi: « Ai đó! » Không ai đáp. — « Đưa mô bưng thau là rửa? » — Liên nghe có tiếng đáp lại rằng: « Là thau bưng lấy thau đây. » — « A, a! đưa mô chơi chỉ là vậy? » — « Thưa là thiệt! » — « Đưa mô ra bắt coi thử đưa nào liền vậy? » Người nhà chạy kiểm táo-tác chẳng thấy dấu vết.

Sau mới biết rằng khi ông rửa thì đã có thằng trộm nhin bên bụi cây. Thấy ông đi vô thì liền nhò hai cái cọc cắm bên hoa của ông rồi thò vào cặp cái thau nhẹ-nhàng bưng đi. Vì tánh thẳng trộm ra bóng-len thấy ánh ông cầu kiết nên mới đi lại mấy câu tạ ông đó.

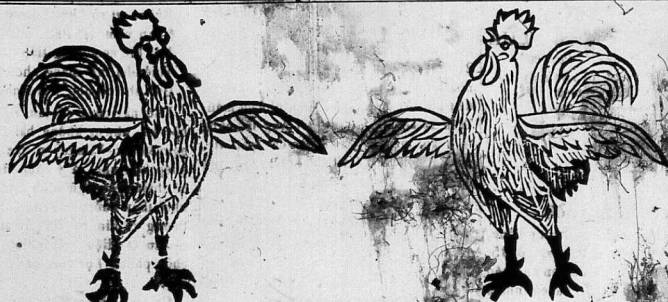
### Đông-Pháp báo tin

#### Cần có lạy ngài

Cần có lạy ngài, có lẽ chỉ nghĩa là đến xin hoặc cầu ngài một việc gì mà có tinh chí xin cho kỳ được, đầu gối có mang quỳ đờn rồi, tới dưới bao nhiêu đờn nữa, cũng có chi cần lạy có bảm lạy có năm la lết trên có trên rúc để trị lại mà xin cho kỳ được một việc gì đó. Bôn chữ ấy tưởng chủ nghĩa chỉ có như vậy.

Nay thấy trước sân miếu-đôi làng An-Cựu có hai vợ chồng thấy họ râu mày quần áo rách rưới, má đang quỳ xuống đất mà có miệng thấy đến có cần mới nam có lạy lạy lạy các-bái, vừa hỏi họ họ xin cầu, than rằng: « lạy năm đờn hai cầu, lạy năm đờn nhàn, bà con là người làm phúc độ họ, làm như thế này, cầu họ cứu họ, cứu họ, tha cho chúng con này, hãy đại đại đản-độ, ông bà tha thứ, xin tạo nghĩa dày vợ chồng tôi xin chịu, ưng chi có vậy. Đã năm bảy đờn, ông bà cứu có không cho nói thì thôi, nay chừ chỉ còn có chút đó mà thôi xin cần có lạy ngài tha thứ cho nó, vợ chồng tôi xin hương khói bôn nhà. »

Thầy đó thì biết rằng hai vợ chồng họ có cơn đau nặng, mà chắc là đã nghe lời bác dùi non, hoặc là con đồng thăng bông nào chi đoán cho rằng vương viú tai miếu đó chớ gì? Nhưng không biết có cùng thầy lạy nghĩa gì hoặc nghe ai truyền cho phép « Cần có lạy ngài » đó, mà miệng thấy miệng có chòm-ngòm cả hai nam cô. Đứng xa mới thấy như chằm râu mũi lỵ, trông



### Người-Annam

Nên hút thuốc lá hiệu « CON GÀ »  
Vì thuốc trồng tại trong xứ ta,  
Vì thuốc thơm tho hơn hết,  
Vì chế tạo theo phép vệ-sanh,  
Vì bán giá rẻ hơn thí khác  
Nên bỏ các thứ thuốc ngoại quốc,  
Mà hút thuốc lá hiệu « CON-GÀ ».

Bán tại Đông-pháp Yên-thảo Công-ti ở Hà-nội,  
Đépôt tại Cholôn, 2 et 4, rue Lareynière,  
và các nơi tạp hóa đều có bán.

đang cần số học 10 Trương lãn cá sô am - Sáng y và huỵ r hàng. trong hội

ông kia góp mà mới viết từng. Các ông được ông đượ này đêm này có lấy làm

ông đượ, thì nghe ngoài tự nhiên ở rồi xa ông hỏi: - Đưa - Liên - C. Thưa - A, a, l - Thưa bắt coi Người ông thấy

ông rừ bên bụi liền nhỏ của ông hệ-nhàng trởm tra viết nên đó.

tin

là là đến có tình có có mắng u đứn, có năm là xin cho chữ ấy

lang An-râu mây mà đang thấy đều các-bái, ng: « lấy mình, bà lam nonn, tha cho n-độ, xin a đây vợ ông. Đã không cho có chút tin tha thứ ông khỏi

ng hai vợ mà chắc ặc là con cho rằng Nhưng nghĩa gì « Cần có miệng có ởng ra ọc, trông

ly với quí không biết họ có ai bằng có rất thiệt vì đầu mà đẹp nổi một trang to-mi nam-từ như vậy số đem cá bộ ng-quan đại là mà đầu địa một cách đã tiện vô lý rừ hê! Có ích chi không?

**Xin ghé mắt**

Hai cuốn bài ca thứ nhì (An-Tinh và Giang-nam-phụng-câu) in rồi. Hai cuốn này cũng hay như hai cuốn nhứt, vì là của M. Huê và M. Ngà là chủ quyền hai cuốn nhứt đã đặt ra. Máy in bán sách trong lục-châu đều có bán. Xin khán quan ghé mắt

**Kinh trình**

Lò rượu Đông-Dương của hãng Lang-sa kều là Société Française des Distilleries de l'Indochine (S.F.D.I.C.) kinh trình cho chủ vị Thương-nhơn và Saigon lục-thành hay rằng: Kể từ ngày 26 avril 1920, Hãng rượu tạm dời phòng việc về số 66, đường Bonnard, Dãy-thép nói số 347. Vay khi của mua bán, đòi hỏi và giới thơ từ chi, nhất thiết việc mua bán, tiền-bạc hay là điều đình cang thiệp với Bón-hội, xin cứ do nơi đó mà ký hứa. Tổng-lý Nam-kỳ và Cao-miên Ký tên.

Rượu chác hảo hạng của AUGUSTE MATTEI làm tại bên xứ Corse, đã ngon vô song mà lại ngọt vô cùng. Ai mua thì phải hỏi cho đúng tên AUGUSTE MATTEI. Rượu này nột Đông-dương chỉ có một mình Mãng Denis frères trở má thól.

IMPORTATION COMMISSION  
**Entrepot de Cholon**  
71 rue Tông-đốc-Phuong

Hãng trừ Hàng Hóa Paul-HIẾU Cholôn  
Các thứ vải. — Đồ gia vị Lang-sa và các nước. — Rượu chác và các thứ rượu ngon. — Các thứ dầu và savon thơm. — Các thứ đồ dùng và đơn bà. — Các thứ đồ đạc nhỏ. — Các thứ đồ vật và đồ mới lạ Paris gửi lại vắn, vắn.  
Hãng tôi cũng chịu ra công mà mua các thứ hàng hóa l m bch phương Tây và các xứ la theo y chủ vị đặ.  
Giấy thép đề tấc: Paulbien-Cholor  
Giấy thép nói: 667.  
Le Directeur Paul HIẾU  
Officier d'Artillerie Coloniale démobilitée Croix de Guerre

Thứ Hai  
17  
Mai  
1920

**KHAI TRƯỞNG**

**ĐẠI ĐƯỢC PHÒNG**  
Ở đường CATTINAT SAIGON, số 195 tới 201

Ông André Lê-văn-Minh, Tổng-lý.  
Bào-tử-sư nhứt hạng ở Y-viện thành Paris,  
Học-sanh tốt nghiệp trường-y được bảo-lệ,  
Cựu học-sanh các đường-đường thành Paris,  
Cựu bào-tử công các nhà thương tỉnh Seine,  
Đặng phần thưởng nhứt hạng kỳ thi hóa học 1914:  
Mô-dai-bạc  
Mô-dai-đồng  
Chà ti tề-cấp bá tính thành Paris.  
Mô-dai-đồng  
—Chà hội Phụ-nhơn Pháp-quốc (thành Paris).  
Toa thuốc  
Chế y theo toa của thầy thuốc cho.  
Phần việc riêng  
Đề cho tay chế thuốc Langsa quân-sức.  
Đề phụ tùng và bó rịt  
nhứt hạng  
Đồ chụp hình  
Đồ từ  
Đồ lọc  
hàng-máy Chung-Ngoa  
Bó rịt — Thuốc chỉt — Trống-trấ  
Nước Suối  
Nước các suối Langsa  
Mái-Huê-thảo  
ĐẦU HOA  
Dầu Essence de Menthe hiệu « Mitchan » nhứt hảo hạng  
Thuốc thiết nghiệm và các vị của Ông Lê-văn-Minh  
Hỏi giá  
Thuốc bô Quinium  
Hừa nhỏ mau tang ra nước  
Trích đủ ba thứ quinquina  
Bò lực và trị bệnh rầy  
Thuộc tiêu  
Thuốc valerianate d'amoniaque  
Cố Y-viện nhận chứng trị bệnh đau gân cốt.  
Thuốc xỏ  
Thuốc huôn xô  
Êm-diệu và hay  
Kola Stabilisée  
Hừa nhỏ thuốc dụng  
Gaduol  
Thuốc có trộn dầu cá morae  
ĐIỀU ĐƯỢC PHÒNG  
Tiệm Langsa  
Bán ròng những thuốc Langsa  
Nhà lãnh mua tại Paris — Lyon — Marseille — Nice



một mình hãng  
**Denis-frères**  
đại-lý cả Đông  
dương thứ hộp  
quẹt này.

Hộp quẹt này khắp nơi đặng phép bán là một su nhỏ một hộp mà thôi.

N° (36) FEUILLETON DU 19 MAI 1920

**ROMAN**  
**OAN KIA THEO MÃI**  
**BẢ MƯƠI HAI ĐỀM**

HỒ-CẢNH-TIÊN tự thuật  
Đềm thứ sáu (tiếp theo)  
« Chàng đó tôi tình ngộ, nghĩ lại mới nhớ những lời con Ba-Từ, thật quá nó vị tiền không vị nghĩa. Tôi mình cười mà thắm nói: « Á há! Còn su lúi xích thàng còn buộc, hết bạc tình nguyệt-lão hết xe; vậy thì thôi, tưởng nó ăn-năn mà bặt nghĩa phu thê, để đầu, mượn tiếng đòi mà vô về lình cảm sắc. »  
« Nghe lời đấy, tôi vừa muốn mắng nhiếc mà dưới nó đi cho rồi, đặng có về ăn cơm kẻo trễ, chẳng ngờ — cái lảnh đờn ông như tôi yêu ớt quá, xin Lê-quí-hữu nghe đến đứng cười. Thật bấy giờ nghĩ lại mà nghe, tôi cũng còn hồ thắm cho tôi hết sức — chẳng ngờ vừa mới bắt một ngón lên, trông thấy cái lảnh tóc trắng nó có vắn, thông xuống sơn-dinh màu da như tuyết, thêm mới son, mà phàn, xinh đẹp vô cùng, làm cho tôi đứng trơ đôi mắt, khổ nỗi thì mới, vì chàng khác nhận ngân-ngô sa, cá lừ-ừ đi. Lúc đó, tôi chẳng tưởng tôi là Hồ-oánh-Điện, nó là Ba-Từ, tôi chỉ tưởng cho tôi là một đứng ở phàm-trần lạc bước vào bóng-đào thiên-thai, tôi dưới

một cõi liễu là nó đó, mọc đờ Hổ-sen, nước trong bóng mắt. Chẳng mấy khi gặp đặng cảnh tươi như vậy, nên tôi mới đứng mà nhìn xem liễu xù nhánh không đẹp, sen phơi nhụy đầu xanh, làm cho cá — cũng là tôi — thấy bông đọi, ngỡ mình khác theo nước mà lạc đường sông, tôi khước rộng gặp mới ngon, nên trơ mắt ngơ chừng, lừ đừ-lội, đã mong muốn tếp!  
« Tôi không mắng nhiếc được một lời, mà tôi lại trách cái tiếng vàng-vàng xuối tôi hỏi nĩa kia, khéo bày đều bày đặc. Bềt bụng nó có vậy kìa, tôi chẳng hỏi ra, cứ vậy nghe lời, cứ phải là oan tình nó lằm. Thoán lại, nói oan ấy cũng chẳng hại chi con Ba-Từ, duy thiệt hại cho tôi, ngọc đá vào tay, vì chút ngại ngừng, đành để ngọc sa đày biển.  
« Vậy thì hỏi thử coi, chàng hỏi cũng mở lời: thử ý coi, có quá như tiếng phong vạm chẳng nhẽ.  
« Xét rồi, tôi mới đáp: « Minh học lúc mà chi; như tôi với mình mà chẳng trọn cùng nhau đây, chẳng phải tại lỗi của mình phân chia, tôi vẫn biết cái thói hữu tình to mành ràng buộc, để ai dứt xê cho ra, nếu mình với tôi dứt xê nhau ra, chi tại bởi:  
« Không oan-trái khiến nên trục-trục, vì có duyên nên hiệp mặt mà chẳng gần, tuy vậy mà đầu một ngày vợ chồng cùng bộn là ăn, một đêm chung gối cũng ràng

lả ái. Có lý đàn, xa nhau nỡ ghét nhau sao phải, hết gần nhau hết đoái tình thương, tuy đôi ta chia gánh cang thường mà tình yêu mền cũng dường như cũ. Minh đâu có ở ăn chẳng đủ, thiếu ít nhiều tôi đắp đổi cho, vẫn biết tôi không vững tay co, nhưng mà đắp-điền cũng đủ cho no bụng. »  
« Nghe chưa dứt, con Ba-Từ liền mớ tóc tôi lấy khăn lau lụy mà rằng: « Đàng vậy thiếp rất cảm tình ân đức, nhưng mà bây giờ đây khát nước đường-sấm-gào mà trong, thật là mớ trong lưng chẳng có bát đồng, nưng đây tôi cũng không một bát. Có đầu trả tiền mua chén vật, lấy chỉ hừa nợ mợ người ta, lại thêm chúng mình đòi tiền phở hôm qua, thiếp hen vướng vai ba giờ nữa. Hẹn mà không có phải bỏ nhà đóng cửa, thả lên đường truyên giữa biển đông, mình đói trước bụng đói chóng sau cũng nhờ chóng, mình có bạc đồ không, xin cho ít chực đóng về trả! »  
« Tôi thắm nói: « Đ... hòa con này xáo trứ, vậy thì lời đoán kia đã quá chàng sai; thật là tay khinh nghĩa trọng tài, mình lằm tưởng xưa nay như thế! Con chi nữa mà chưa đành dứt, hèn chi tục hàng vì, lịch sắc thì ác đức bất nhơn, còn chi mà dùng thàng nợ dươn, lang tâm thiét xáo-ngôn lỗ rồ. Thời cũng đành chưởi bỏ, mắng nhiếc cho bỏ xó nó đi, để đọc tâm thương tưởng làm gì, nuôi ông nghệ có khi sưng mắt. »

« Tôi nói như vậy đó, chắc ai cũng phải tưởng hên, hết rồi, hết rồi, hết sạch, không còn hột hạt tình gì nữa và cũng tưởng chắc sao tôi cũng mắng nhiếc nó lung lằm, có để đầu không, thiệt không ngờ, không dám một lời nặng bụng; cũng vì khi tôi vừa muốn mợ miệng nhiếc nó, nó đưa tay rờ mặt tôi rồi cắn răng mà nói: « Cha chà! Từ hôm đó tới nay rành chứng bệnh này coi đã sò! Hết rồi minh coi! » Nói rồi lại ngo tới mà rưng rưng nước mắt, làm cho tôi phải đứng tâm tình, để ý giận lại thương, từ đó quên cả mình phải nỡ trong lòng thì lại nghĩ, nghĩ cho đồng tiền và mạch máu thông liền biết lý chi nuôi, mà đổi là bạc-nam-nhân, không tiền còn vô kể khắt thì, huống là phần quàn vàng lằm chi đập đói. Chàng nên lấy có no xin tiền mà cho rằng nể ân, tưởng tiền, không tưởng nghĩa ra gì, mà đầu bụng nó có vậy đi nữa, lúc nó bị lừa chấy mây thêm nỗi đâm chìm nó đi, thì... »  
« Tôi nói như vậy đó, chắc ai cũng phải tưởng hên, hết rồi, hết sạch, không còn hột hạt tình gì nữa và cũng tưởng chắc sao tôi cũng mắng nhiếc nó lung lằm, có để đầu không, thiệt không ngờ, không dám một lời nặng bụng; cũng vì khi tôi vừa muốn mợ miệng nhiếc nó, nó đưa tay rờ mặt tôi rồi cắn răng mà nói: « Cha chà! Từ hôm đó tới nay rành chứng bệnh này coi đã sò! Hết rồi minh coi! » Nói rồi lại ngo tới mà rưng rưng nước mắt, làm cho tôi phải đứng tâm tình, để ý giận lại thương, từ đó quên cả mình phải nỡ trong lòng thì lại nghĩ, nghĩ cho đồng tiền và mạch máu thông liền biết lý chi nuôi, mà đổi là bạc-nam-nhân, không tiền còn vô kể khắt thì, huống là phần quàn vàng lằm chi đập đói. Chàng nên lấy có no xin tiền mà cho rằng nể ân, tưởng tiền, không tưởng nghĩa ra gì, mà đầu bụng nó có vậy đi nữa, lúc nó bị lừa chấy mây thêm nỗi đâm chìm nó đi, thì... »

(Sau sẽ tiếp theo)  
L. H. MƯƠI.

# PHARMACIE PRINCIPALE

Tiệm thuốc Tây này dọn dẹp theo cách Văn-minh và lớn hơn hết trong Đông-dương này

LẬP RA TỪ NĂM 1865 BỞI TRƯỚC CỦA ÔNG HOLBÉ và RENOUX

Nay ông L. SOLIRÈNE, nhứt hạng bào-chê sư, kè nghiệp

ở Saigon, ngang nhà hát tây, bán đủ thứ thuốc tây, tốt thượng hạng và giá lại rẻ. Lục-châu chư quân-tử có cần dùng thuốc tây xin hãy gởi thơ cho tiệm thuốc này mà mua, thì sẽ được vừa lòng. Muốn ĐƯỢC-TÍNH LỢC-BIẾN đả xuất bán rồi. Ai muốn xin thì viết thơ cho ông Solirène, ngài sẽ gởi cho không

## Hàng Dầu TRƯƠNG-VĂN-BÈN,

có bán đủ thứ dầu

Dầu phộng ăn thiệt ngon và tốt.  
Dầu dừa.  
Dầu xỏ không có mùi hôi.  
Dầu mè thơm.  
Và Dầu bóng giá rẻ để thợ bạc dùng.

Bánh dầu đậu phộng thiệt tốt.  
Bánh dầu đu-đu.  
Bánh dầu hột gòn.  
Bánh dầu hột bông.  
Bánh dầu dừa để cho heo và bò ăn.

**ĐỒ TỐT VÀ GIÁ RẺ HƠN**  
Khách-trú

Hễng tới mùa dừa khô, dầu phộng, mè, hột gòn, hột bông, hột đu-đu, dầu và hột caoutchouc. Mua giá khá hơn các nơi.

Xin Lục-châu ai có muốn mua bán với tôi thì xin mời đến nhà hoặc viết thơ hỏi thì tôi gởi kiệu và san lòng tiếp nước rất trọng thể và trả lời lập tức.

Nay lời:  
**TRƯƠNG-VĂN-BÈN.**  
Hội-đồng quản-hạt,  
Đường CAO-MÉN, số 40,  
CHOLON.

Có thứ rượu mạnh Langsa hiệu « BAC-CHUS » một chơ lại Nam-kỳ lần thứ nhứt, ngon không có thứ rượu nào bằng. Chỉ một mình hãng Denis Frères trữ mà thôi.

## Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đủ đồ phụ tùng  
Đường LURO MÓN BÀI 99 và 101  
BẮT-HỘ (SAIGON)

**TRẦN-VĂN-HIỆP** chủ tiệm

Kính chớng Lục-châu quý khách đặng rõ: Tiệm tôi có đóng đủ kiệu xe như là: xe mui, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo, xe bò cũng có đóng thùng xe hơi theo kiệu kiền thời, sơn xe thiệt khéo, làm nệm, mui xe đủ kiệu, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đèn xe đủ kiệu, bánh xe cao-su bằng cây giá trị bền tây chớ lại, cao-su đặt để thay trong bánh, kiền đen tây, đồ bắt kê xe độc chiếc và xe song mà bằng da tây may rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chường đạp hai tiếng, bình để thắp đèn khí đá theo xe. Sơn xe và sửa xe.

Cúi xin quý khách có dịp đến Đất-hệ xin ghé lại tiệm tôi một khi trước coi công cụ của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp làm ngõi, thì tôi rất cảm ơn hạ cộ.

Còn chừ quý khách ở xa muốn gởi thơ hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng hầu đáp.



## CANOT HƠI

Đề chớ chuyên mau lẹ, Ông Charles BARDON

đề tuần du diên địa

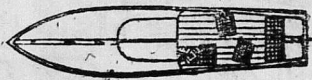
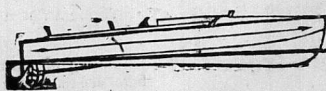
Hãy lập tức viết thơ thương nghị với

NGƯỜI ĐỒNG TÀU

Ở đường Paul Blanche số 127

SAIGON (Namkỳ)

MỘT CÁI KIỂU THEO LOẠI « POPULAIRE », KÈU LÀ AUTO-GLISSEUR SỐ 620



Chắc chắn  
đóng kỹ càng  
giáng đẹp!

giá 1.500 \$  
sắp lên

Khỏa huợt  
lặng sạch sẽ  
Giá rẻ

## Thanh-phong

Tiệm may và bán đồ tạp hoa  
Của NGUYỄN-THÀNH-TUỒI  
đường Thủ-đức 62 Amiral Dupré 62  
SAIGON

May quần áo tây và Annam theo kiệu kim thời; bán hàng, the, lụa Bắc, lãnh, nhiều, xuyên, lục soạn tàu. Nón đủ kiệu. Rượu tây, thuốc tây, savon thơm, dầu thơm thượng hạng của tiệm thuốc ông L. Solirène Saigon.

## CUỐN NHÌ

### Truyện tình tâm TIÊU THUYẾT

Cuốn nhì đã in rồi, cớng bà còn in tiếp đủ cho trọn pho. Kính xin liệt-vị, mua xem cho rõ. Bìa của một người trình thám rệp, so danh tra vụ an mạng như thần. Nếu như các nhà thương-gia trong lục-châu mua mà bán lại thì tôi sẽ định hue hồng như sau đây:

Giá mỗi cuốn, là..... 0e20  
Mua đến từ năm chục cuốn thì sẽ có hue hồng 40%  
từ một trăm > 50

Xin do adresse như sau đây:  
**CHAU-VĂN-NGOC.**  
à l'Imprimerie de l'Union  
157, Rue Catinat, 157.  
SAIGON

## Đôi hàng trân tố

Bấy lần Tệ đã giầy công luyện chế các thứ Trà Việt-Nam ta, có ướp rờng những mùi hoa thơm vận vận... Đất là Kỳ tâm-Hiện đầu riêng « Trái-Tim đỏ » đựng bằng hộp th ết voi gói lớn gói nhỏ đủ hạng!

Hầu các đưng hảo tâm doái tưởng, mà giúp sản vật Quê hương phát đạt! Mong sao bền vững Quốc-hồn Việt-Nam! Ai ối! san tâm lòng son!! Khéo mà!!

**TRẦN SANH**  
Quản lý và chế tạo Kẹo dán Hiền 61-62 đường Testard và đường Charles Flancon CHOLON Phố góc gần garage xe lửa Chợ Lớn, N. K. Tho

## Thợ khảm đen có biệt

Thật khéo mà lại rẻ hơn các thợ khác.  
Kính cũng qui ông dùng khảm đen rồi.  
Tôi thiệt rành nghề thợ khảm trên 18 năm rồi, nên làm đủ kiệu các thứ khảm nhiều lớp; ít lớp, lớp dày, lớp mỏng, kiệu nào theo kiệu nấy rất khéo. Như là: lớp mỏng từ 7 tới 9-10 lớp, lớp lớp dày từ 4 tới 6 lớp mà thôi. Song có thứ khảm bích theo kiệu cúp tóc, qui ông muốn kết dính lại một lần bích lên để xuống như dùng nón vậy rất tiện, thì phải áo (contour de tête) máy tạc phân và máy lớp dày mỏng xin chỉ rõ trong thơ và chớ máy ông

đồng, thì làm rồi rồi lại tiếp, thì phí tài liệu mà phải trên 2 giờ.  
Khảo đặt cỡ hai giá tùy theo hàng nặng nhẹ:  
Hạng nhứt, bưng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2e50  
Hạng nhì, bưng và nhiều Bombay 1 khảm..... 2.00  
Còn nhà buôn bán muốn mua ở ngoài thì xin gởi thơ tôi sẽ định giá cho bán.  
Cúi xin qui ông hãy mua khảm của tôi làm thiệt khéo và kỹ càng, chắc lắm, lâu hư mà lại giá rẻ.  
Kính cáo  
**NGUYỄN-VĂN-BỜ**  
Thợ khảm đen  
Fils de M. Hoà, Propriétaire  
à Suối đôn Bình-nhâm (Lái-thiền)



**KHOẢN CHẤT THUY**  
(Nước suối kim thạch)

**VICHY** 

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

**VICHY CÉLESTINS**

Có bán nguyên vẹn | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong — và nửa đờ. | Trị bệnh đau Thận, bệnh đau Bàng-quang, bệnh Phong — và nửa đờ. | Đau máy chớ lặt-lạc.

**VICHY GRANDE-GRILLE** | trị bệnh đau gan và bệnh đám.

**VICHY HOPITAL** | trị bệnh thương ỉ, trường nhiệt

Mỹ cai chứng đờ gỏi mợ, khi mua phải chỉ cho trông thấy nước nờo mình muốn dùng.

**VICHY-ÉTAT ĐIỀU TẾ**

**SEL VICHY-ÉTAT** | là muối tự nhiên trong nước suối ấy mà ra. — Có hợp và có ve.

**BOUILLIES VICHY-ÉTAT** | mỗi khi ăn cơm rồi uống chừng 2.3 hoàn thì dễ tiêu hóa.

**BOISSONNES VICHY-ÉTAT** | dùng để cho mình đơn nước ỉt. (Mới-khi-chất).

**KA-DONG MAT-XAY ĐEN**

Tốt hơn và hơn

**Biệu con Rồng**

**SAO VINH** Công-ty  
(Hàng xuất khẩu)  
Số 1, Rue de la Paix, Saigon  
SAIGON EXCLUSIVE



**Có Một Minh Nhà Này Có Quyền**  
Thầy một cho nhà bác sống và làm xe máy

Tại thành **St-Étienne**  
Mà thôi

**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur & đường Catina số 30 SAIGON**

Có bán SỮNG  
đá thờ và đá lửa. Bì.  
**THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ**  
và đồ NỮ-TRANG. Đồ đá tốt lại giá rẻ

Lạc-Chàng muốn mua vật chi thì xin đi thờ như vậy;  
**M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 30 rue Catina. — SAIGON**

**SOCIÉTÉ DES TABACS**  
DE L'INDOCHINE

(Đông-ương Yên - thảo Công-ty)

Tư-bản : 6.000.000 fr.

Sở chính Công-ty tại **PARIS**

Sở Cai-trị và nhà công-xưởng tại **HANOI**

Trại trồng thuốc lá tại **KIM-XUYỀN và VĂN-KHÉ**

**THUỐC CHU'A VẤN VÀ THUỐC VẤN RỒI**

HIỆU

**« COQ »** (Con Gà)

Yi ngon — Giá rẻ — Nén hút

VÀ THƯ THUỐC LÁ VĂN TÔI HIỆU

**PAGODE** (Cái chùa)

**Hãy uống thử thử rượu AMER HONORE**  
Là một thứ giải khát ngon thượng hạng

Của một mình hãng Denis frères có trữ mà thôi.

**LỜI RAO CẦN KÍP**

Hội chánh Agence économique de l'Indochine ở tại 35 rue Tronchet Paris (8e).  
Muốn hỏi thăm đều chi cứ đi nơi đó.

**RƯỢU CỎA ÔNG CÓ DANH TIẾNG LAROCHE CHÉ RA HIỆU LÀ QUINA LAROCHE THUỐC UỐNG BỔ TANG PHÚ VÀ TRỊ BỆNH RẾT CHÉ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA**

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng trong thiên hạ dẫu dẫu cũng biết không có thuốc nào bằng. Thuốc Quina Laroche là thuốc hay hơn hết làm cho bổ sức lực, bổ tăng phú, trị bệnh rết làm cho ăn không tiêu, thuốc đó lấy làm hay cả thế gian ai đều không quên-đặng.

Ai ai dùng nó cũng đặng, những là người bệnh, hoặc cũng dãn bà hay là con nít. Thuốc đó trị bệnh này, bệnh này, bệnh này, huyết suy, bổ sức lực các bệnh làm cho con người yếu đuối, bị trái ban, ho cảm mạo tức ngực, tất ban của lưỡi trắng, trặc trở trong ỉ vị các bệnh đó đều dùng chắc ấy thuốc Quina Laroche đặng.

Con nít huyết suy và con gái lúc đang lớn cũng dùng nó kể khi lúc sanh sững, cũng như mấy bệnh kể trước đây, đều nên uống thuốc Quina Laroche.

Những người nào ở xứ hay có thíp rét cũng chẳng nên quên dùng thuốc đó.

Các bệnh kể trên đây thuốc đó trị lý làm mau và chắc. Chẳng những bệnh sẽ trừ hết, bởi còn lại ngày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chúng ta dám kêu thuốc đó rằng: Nước ngọc thạch của Thiên-tiên chế ra (liquide de Jade) lời tục ngữ của người Tàu cho những thứ thuốc trị bệnh hay hơn hết thấy không thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc Quina Laroche thì cũng là có đặng cả vận may chúng và thọ cầm ơn của nhà người bệnh và cả vận may của các quan lương, khác nông trồng ta.

Rất lại thuốc nước Quina Laroche là một thứ thuốc làm lợi cho người hơn hết thấy.

**CÁCH DÙNG**

Rượu Quina Laroche phải uống từ một ly tới ba ly sẽ bán theo chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn. Còn muốn trị bệnh rết thì mỗi một chén uống mỗi ly, uống 8 ly trước cử rết 2 giờ rưỡi, thế ấy ly chớ uống trước cử nửa giờ.

Thuốc Quina Laroche thường thì uống không pha nước mà khi trời nóng nực thì pha nước vô mà uống cho đỡ khát.

**COMAR VÀ CÁCH DÙNG**

Ông thầy bán thuốc hàng này là **COMAR**

Có bán nơi các tiệm thuốc tây

Mỗi ve bán giờ đều có dán một cái nhãn đó có cái dấu con trâu và có ba chữ chữ.

Saigon — Tây M. l'Union  
Successeur Général: **NGUYỄN-VĂN-CỬA**

*Certifie le tirage  
Trois mille exemplaires  
Saigon le 19 mai 1920*